

**TERMS OF REFERENCE/ ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

**Institutional consultancy to develop school-based counselling and MHPSS model, including in emergency context/**

**Tổ chức tư vấn trong nước về phát triển mô hình tư vấn học đường và hỗ trợ sức khỏe tâm thần và tâm lý xã hội (SKTT&TLXH), bao gồm trong bối cảnh khẩn cấp**

<b>Title/Tiêu đề</b>	Technical assistance for developing school-based counselling and MHPSS models, including in emergency context/ <i>Hỗ trợ kỹ thuật về phát triển mô hình tư vấn học đường và hỗ trợ sức khỏe tâm thần và tâm lý xã hội (SKTT&amp;TLXH), bao gồm trong bối cảnh khẩn cấp</i>
<b>Purpose/Mục đích</b>	This consultancy aims to support UNICEF Viet Nam, in collaboration with the Ministry of Education and Training (MOET) and Departments of Education and Training (DOETs), in the development and implementation of a school-based counselling and Mental Health and Psychosocial Support (MHPSS) models within three Yagi affected provinces and six UNICEF’s target provinces. This support will encompass both regular programme and emergency contexts./ <i>Gói tư vấn nhằm mục đích hỗ trợ UNICEF Việt Nam, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) và các Sở Giáo dục và Đào tạo, trong việc phát triển và triển khai các mô hình tư vấn học đường và hỗ trợ sức khỏe tâm thần và tâm lý xã hội (SKTT&amp;TLXH) tại ba tỉnh bị ảnh hưởng bởi bão Yagi và sáu tỉnh mục tiêu của UNICEF. Hỗ trợ này bao gồm cả trong bối cảnh chương trình thường xuyên và bối cảnh khẩn cấp.</i>
<b>Location/Địa điểm</b>	Home-based and in selected provinces/ <i>Hà Nội và một số tỉnh</i>
<b>Duration/Thời gian</b>	1 March 2025 – 30 December 2025/ <i>Từ 1 tháng 3 năm 2025 đến 30 tháng 12 năm 2025</i>
<b>Start Date/Ngày bắt đầu</b>	1 March 2025 (tentative)/ <i>1 tháng 3 năm 2025 (dự kiến)</i>
<b>Reporting to/ Báo cáo cho</b>	Child Protection Specialist/Officer, under overall technical guidance of Chief of Child Protection/ <i>Chuyên gia (Cán bộ) Bảo vệ trẻ em, dưới sự hướng dẫn kỹ thuật tổng thể của Trưởng Chương trình Bảo vệ trẻ em</i>

**1. Background/ Bối cảnh**

Schools play a vital role in children's lives, second only to families in terms of influence on their development. This makes them uniquely positioned to ensure children's safety and well-being. This includes teaching children respect, empowering them to protect themselves, and identifying and responding appropriately to situations of violence, abuse, neglect, child labor exploitation, exclusion, and bullying. Social workers/school counsellors play a vital role in achieving this by providing students with emotional, mental, and physical well-being support, which can improve academic performance. They address issues like truancy, social withdrawal, bullying, and the effects of abuse and other challenges. Social workers/school counsellors also collaborate with teachers and families to address underlying issues.

*Trường học đóng vai trò quan trọng trong cuộc sống của trẻ em, đứng thứ hai sau gia đình có ảnh hưởng đến quá trình phát triển của trẻ. Ngành giáo dục vì vậy có vị thế đặc biệt trong việc thực hiện các quyền về chăm sóc và bảo vệ của trẻ em thông qua việc giáo dục trẻ biết tôn trọng người khác, xây dựng năng lực cho trẻ tự bảo vệ bản thân, và phát hiện cũng như ứng phó với trường hợp trẻ em bị xâm hại, bạo lực, bỏ rơi bỏ mặc, bóc lột sức lao động, kỳ thị, hay bị bắt nạt. Nhân viên công tác xã hội/tư vấn trường học vì vậy đóng vai trò quan trọng trong việc đạt được điều này bằng cách cung cấp cho học sinh sự hỗ trợ về mặt tình cảm, tinh thần và thể chất, góp phần cải thiện thành tích học tập của các em. Họ giúp giải quyết các vấn đề như bỏ học, xa lánh xã hội, bắt nạt và tác động của xâm hại và các thách thức khác. Nhân viên công tác xã hội/tư vấn trường học cũng hợp tác với giáo viên và gia đình để giải quyết các vấn đề căn cơ khác.*

The education sector also plays a crucial role to ensure that children are safe, both in and out of schools. Social workers/school counsellors provide casework, case management services, and referrals of children at risk or victims of abuse and exploitation to relevant protection and support services and resources and collaborate with other professionals. It is therefore imperative to provide school-based counselling and psychosocial support to students in need.

*Ngành giáo dục cũng đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo trẻ em được an toàn, cả trong và ngoài trường học. Nhân viên công tác xã hội/tư vấn trường học cung cấp dịch vụ công tác xã hội, quản lý trường hợp và chuyển gửi trẻ em có nguy cơ hoặc là nạn nhân bị xâm hại và bóc lột đến các dịch vụ và nguồn lực bảo vệ và hỗ trợ có liên quan, đồng thời hợp tác với các chuyên gia khác. Do đó, việc cung cấp dịch vụ tư vấn học đường và hỗ trợ tâm lý xã hội cho học sinh có nhu cầu là điều cần thiết.*

In Viet Nam, children and adolescents face significant challenges, including alarming levels of violence and abuse. 72.4% of children aged 1-14 experience some form of violent discipline at home, with 1.6% suffering serious injuries<sup>1</sup>. Online risks are also escalating, with cyberbullying affecting approximately one in five children<sup>2</sup>. Furthermore, 21.8% of children were involved in school fights within the past 30 days<sup>3</sup>. These issues, coupled with the significant mental health burden experienced by 21.7% of adolescents<sup>4</sup>, underscore the urgent need for comprehensive interventions to protect children and promote their well-being in Vietnam.

*Tại Việt Nam, trẻ em và thanh thiếu niên phải đối mặt với những thách thức đáng kể, bao gồm mức độ bạo lực và xâm hại đáng báo động. 72,4% trẻ em từ 1-14 tuổi trải qua một số hình thức kỷ luật bạo lực tại nhà, với 1,6% bị thương tích nghiêm trọng. Rủi ro trực tuyến cũng đang leo thang, với 1 trong 5 trẻ em là nạn nhân của bắt nạt trên mạng. Ngoài ra, 21,8% trẻ em đã tham gia vào các cuộc ẩu đả ở trường trong vòng 30 ngày qua. Những vấn đề này, cùng với gánh nặng đáng kể về sức khỏe tâm thần đang ảnh hưởng đến 21,7% thanh thiếu niên, nhấn mạnh nhu cầu cấp thiết về các biện pháp can thiệp toàn diện để bảo vệ trẻ em và thúc đẩy phúc lợi của trẻ em tại Việt Nam.*

These vulnerabilities are significantly exacerbated during emergencies. Vietnam is highly susceptible to natural disasters. In early September 2024, Typhoon Yagi, the strongest storm in Viet Nam in 70 years, caused extensive, multifaceted damage to life, infrastructure, economic livelihoods, accommodation, social services, and social life in 14 of the most affected provinces.

<sup>1</sup> General Statistics Office and UNICEF. 2021. Survey measuring Viet Nam Sustainable Development Goal indicators on Children and Women 2020-2021, Survey Findings Report. Ha Noi, Viet Nam: General Statistics Office.

<sup>2</sup> ECPAT, INTERPOL, and UNICEF. (2022). Disrupting Harm in Viet Nam [SNAPSHOT]: Evidence on online child sexual exploitation and abuse. Global Partnership to End Violence Against Children.

<sup>3</sup> UNESCO. 2019. Behind the numbers: ending school violence and bullying.

<sup>4</sup> Adolescent Mental Health Survey in Viet Nam, 2022. Institute of Sociology, Viet Nam; the University of Queensland, Australia, and Johns Hopkins: Bloomberg school of public health.

Months after the typhoon children and families in affected areas still face acute deprivations and risks.

*Những yếu tố dễ bị tổn thương này trở nên trầm trọng hơn trong các trường hợp khẩn cấp. Việt Nam là quốc gia chịu nhiều rủi ro về thiên tai. Vào đầu tháng 9 năm 2024, bão Yagi, cơn bão mạnh nhất Việt Nam trong 70 năm qua, đã gây ra thiệt hại to lớn, đa chiều về tính mạng, cơ sở hạ tầng, sinh kế, nhà ở và dịch vụ xã hội tại 14 tỉnh bị ảnh hưởng nặng nề nhất. Nhiều tháng sau cơn bão, trẻ em và gia đình ở các khu vực bị ảnh hưởng vẫn phải đối mặt với tình trạng thiếu thốn và nguy cơ gia tăng về căng thẳng tâm lý xã hội.*

Due to displacement and compounded economic and psychological stressors on individuals and families, more than 100,000 children face heightened child protection risks - such as neglect, violence, and harmful practices, including child labour and child marriage, and further psychological harm. A portion of these children have been exposed to traumatic events, while the already compromised care and protection systems have further exacerbated their vulnerability.

*Trong bối cảnh phải di dời và các áp lực về kinh tế và tâm lý phức tạp đối với cá nhân và gia đình, ước tính có hơn 100.000 trẻ em phải đối mặt với rủi ro gia tăng về an toàn - như bị bỏ bê, bạo lực và các thực hành tiêu cực, bao gồm lao động trẻ em và tảo hôn, gây ra các tác động về tâm lý. Một bộ phận không nhỏ trong các trẻ em này đã phải trải qua các sự kiện đau thương, trong khi các hệ thống chăm sóc và bảo vệ vốn đã bị tổn hại càng làm trầm trọng thêm tình trạng dễ bị tổn thương của các em.*

The Vietnamese education system has made significant strides in integrating social work and counselling services into its schools, including the promulgation of Circular 31/2017/TT-GDDT on guiding the provision of psychosocial support and Circular 33/2018/TT-GDDT on guiding school-based social work services. Despite initial achievements made, challenges and bottlenecks remain in ensuring quality of social work and counselling services in schools. Recently, the Ministry of Education and Training has promulgated a decision (Circular 20/2023/TT-BGDĐT) to establish, for the first time, a full-time school counsellor position in all general educational institutions, providing great opportunities for improving human resource capacity and services on school social work and counselling.

*Ngành giáo dục Việt Nam đã có những bước tiến đáng kể trong việc tích hợp dịch vụ công tác xã hội và tham vấn vào hệ thống trường học, bao gồm việc ban hành Thông tư 31/2017/TT-GDĐT hướng dẫn thực hiện tư vấn tâm lý và Thông tư 33/2018/TT-GDĐT hướng dẫn thực hiện công tác xã hội tại trường học. Mặc dù đã đạt được những thành tựu ban đầu, vẫn còn nhiều thách thức trong việc đảm bảo chất lượng dịch vụ công tác xã hội và tư vấn tại các trường học. Gần đây, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành quyết định (Thông tư 20/2023/TT-BGDĐT) trong đó lần đầu tiên thiết lập vị trí tư vấn học sinh toàn thời gian tại tất cả các cơ sở giáo dục phổ thông, tạo cơ hội lớn để nâng cao năng lực của nguồn nhân lực và dịch vụ về công tác xã hội và tư vấn tại trường học.*

Over the past years, UNICEF has been collaborating with the Ministry of Education and Training (MOET) to strengthen the legal framework, workforce capacity, and service systems for providing psychosocial support to children via the school system. Currently, this partnership supports the piloting of a school-based counselling and MHPSS model in some selected provinces. UNICEF plans to expand this support to six UNICEF's target provinces (Dien Bien, Da Nang, Dong Thap, Gia Lai, Soc Trang, HCMC) and three provinces severely affected by the recent Yagi typhoon (Lao Cai, Cao Bang, Yen Bai).

*Trong những năm qua, UNICEF đã hợp tác với Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) để tăng cường khuôn khổ pháp lý, năng lực của nguồn nhân lực và hệ thống dịch vụ cung cấp hỗ trợ tâm lý xã hội cho trẻ em thông qua hệ thống trường học. Hiện tại, việc hợp tác này đang hỗ trợ thí điểm mô hình tư vấn học đường và hỗ trợ SKTT&TLXH tại một số tỉnh được lựa chọn. UNICEF có kế hoạch*

*mở rộng hỗ trợ này tới sáu tỉnh mục tiêu của UNICEF (Điện Biên, Đà Nẵng, Đồng Tháp, Gia Lai, Sóc Trăng, TP.HCM) và ba tỉnh bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi cơn bão Yagi gần đây (Lào Cai, Cao Bằng, Yên Bái).*

In this context, UNICEF seeks a qualified **national institution** to provide technical assistance to MOET and the Departments of Education and Training (DOETs) in developing the school-based counselling and MHPSS model within the above targeted provinces, encompassing both normal and emergency contexts.

*Trong bối cảnh này, UNICEF đang tìm kiếm một tổ chức/đơn vị tư vấn trong nước đủ điều kiện để cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho Bộ GDĐT và các Sở GDĐT trong việc phát triển mô hình tư vấn học đường và hỗ trợ SKTT&TLXH tại các tỉnh mục tiêu nêu trên, bao gồm cả trong bối cảnh bình thường và khẩn cấp.*

## 2. Justification/Cơ sở tuyển tư vấn

Given the geographically dispersed nature of this project across multiple provinces, coupled with the urgent need for implementation, particularly in emergency-affected areas, a single consultant cannot realistically fulfil all the expected deliverables within the required timeframe.

*Do tính chất phân tán về mặt địa lý của dự án này trên nhiều tỉnh, cùng với nhu cầu triển khai cấp bách, đặc biệt là ở các khu vực bị ảnh hưởng bởi tình trạng khẩn cấp, một tư vấn đơn lẻ không thể thực hiện được tất cả các mục tiêu dự kiến trong khung thời gian yêu cầu.*

Therefore, institutional consultancy is essential for this assignment. The presence of a dedicated team will facilitate ongoing coaching, mentoring, and capacity building across different locations, accelerating progress and ensuring timely support to provinces and the targeted schools.

*Do đó, một tổ chức/đơn vị tư vấn là cần thiết cho nhiệm vụ này. Sự sẵn có của một nhóm chuyên gia chuyên trách sẽ tạo điều kiện cho việc hướng dẫn, cố vấn và xây dựng năng lực liên tục ở nhiều địa phương khác nhau, đẩy nhanh tiến độ và đảm bảo hỗ trợ kịp thời cho các tỉnh và các trường mục tiêu.*

## 3. Objectives/Mục tiêu

This consultancy aims to support UNICEF Viet Nam, in collaboration with the Ministry of Education and Training (MOET) and Departments of Education and Training (DOETs) in the development and implementation of a school-based counselling and MHPSS models within three Yagi affected provinces and six UNICEF's target provinces. This support will encompass both regular programme and emergency contexts.

*Gói tư vấn nhằm mục đích hỗ trợ UNICEF Việt Nam, phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) và các Sở Giáo dục và Đào tạo, trong việc phát triển và triển khai các mô hình tư vấn học đường và hỗ trợ sức khỏe tâm thần và tâm lý xã hội (SKTT&TLXH) tại ba tỉnh bị ảnh hưởng bởi bão Yagi và sáu tỉnh mục tiêu của UNICEF. Hỗ trợ này bao gồm cả trong bối cảnh chương trình thường xuyên và bối cảnh khẩn cấp.*

## 4. Duration and venue/Thời gian và địa điểm

The identified tasks will be implemented within 10 months, tentatively from 1 March 2025 to 30 December 2025. The consultancy will be home-based with occasional travels to deliver on-site coaching/training activities.

*Các nhiệm vụ đã xác định sẽ được triển khai trong vòng 10 tháng, dự kiến từ ngày 1 tháng 3 năm 2025 đến ngày 30 tháng 12 năm 2025. Hoạt động tư vấn sẽ được thực hiện tại Hà Nội với*

*các chuyến công tác đến các địa phương để cung cấp các hoạt động đào tạo/hướng dẫn tại chỗ.*

The project locations include three of most affected provinces by Typhoon Yagi (Yen Bai, Cao Bang, Lao Cai) and six of UNICEF's target provinces as part of its regular programme (Dien Bien, Da Nang, Dong Thap, Gia Lai, Soc Trang, HCMC).

*Các địa điểm thực hiện dự án bao gồm ba tỉnh chịu ảnh hưởng nặng nề nhất của cơn bão Yagi (Yên Bái, Cao Bằng, Lào Cai) và sáu tỉnh mục tiêu của UNICEF trong khuôn khổ chương trình phát triển thường xuyên của tổ chức (Điện Biên, Đà Nẵng, Đồng Tháp, Gia Lai, Sóc Trăng, TP.HCM).*

## 5. Tasks / Nhiệm vụ

### Task 1 / Nhiệm vụ 1:

Develop a technical guideline to provide concrete guidance on the organization of school-based counselling and MHPSS activity models. This guideline should:

- i) Establish clear standards for the design and implementation of school counseling rooms, considering the diverse needs and contexts of different schools (e.g., ethnic minority communities, urban/rural settings, varying educational levels).
- ii) Provide practical guidance on:
  - a. Integrating MHPSS services into the school curriculum and daily routines.
  - b. Training and equipping school staff to effectively provide counselling and MHPSS.
  - c. Developing and implementing referral systems for students requiring specialized mental health services.
  - d. Monitoring and evaluating the effectiveness of school-based counselling and MHPSS programs.

*Xây dựng một hướng dẫn kỹ thuật để cung cấp chỉ dẫn cụ thể về việc tổ chức các mô hình tư vấn học đường và các hoạt động hỗ trợ SKTT&TLXH. Hướng dẫn này nên:*

- i) *Đưa ra các tiêu chuẩn rõ ràng cho thiết kế và triển khai các phòng tư vấn học đường, xem xét nhu cầu và bối cảnh đa dạng của các trường học khác nhau (ví dụ: cộng đồng dân tộc thiểu số, môi trường đô thị/nông thôn, các cấp giáo dục khác nhau).*
- ii) *Cung cấp hướng dẫn thực tiễn về:*
  - a. *Tích hợp dịch vụ hỗ trợ SKTT&TLXH vào chương trình học và hoạt động hàng ngày của trường học.*
  - b. *Đào tạo và trang bị cho cán bộ nhà trường để có thể cung cấp dịch vụ tư vấn và hỗ trợ SKTT&TLXH hiệu quả.*
  - c. *Phát triển và triển khai hệ thống chuyển gửi học sinh cần các dịch vụ sức khỏe tâm thần chuyên môn sâu.*
  - d. *Giám sát và đánh giá hiệu quả của các chương trình tư vấn học đường và hỗ trợ SKTT&TLXH.*

### Task 2 / Nhiệm vụ 2:

Develop a training programme for school managers and counsellors to provide them with practical knowledge and skills necessary for effective MHPSS implementation, in both normal and emergency contexts.

**Expected training outcomes:**

- i) Develop school-based MHPSS plans: Enable schools to develop and implement their own MHPSS plans.
- ii) Enhance counseling skills: Equip school counselors with practical knowledge and skills in providing individual and group counseling sessions and conducting classroom-based MHPSS promotion activities.
- iii) Build capacity for sustainable services: Strengthen the capacity of school personnel to provide ongoing MHPSS support to students within the school environment.

*Xây dựng một chương trình tập huấn cho các cán bộ quản lý và tư vấn học đường để cung cấp cho họ kiến thức và kỹ năng thực tế cần thiết cho việc triển khai chăm sóc SKTT&TLXH hiệu quả, cả trong bối cảnh bình thường và khẩn cấp.*

**Kết quả đào tạo mong đợi:**

- i) *Phát triển kế hoạch hỗ trợ SKTT&TLXH tại trường học: Giúp các trường học phát triển và triển khai kế hoạch hỗ trợ SKTT&TLXH của từng trường.*
- ii) *Nâng cao kỹ năng tư vấn: Trang bị cho các cán bộ tư vấn trường học kiến thức thực tế và kỹ năng trong việc cung cấp các buổi tư vấn cá nhân và nhóm, cũng như tổ chức các hoạt động nâng cao nhận thức về hỗ trợ SKTT&TLXH trong lớp học.*
- iii) *Xây dựng năng lực để cung cấp dịch vụ bền vững: Tăng cường năng lực của cán bộ nhà trường để cung cấp hỗ trợ SKTT&TLXH liên tục cho học sinh trong môi trường trường học.*

**Task 3 / Nhiệm vụ 3:**

Using the materials developed in task 1 and 2, conduct nine training courses on the implementation of counselling and MHPSS models in three provinces severely affected by Typhoon Yagi (Lao Cai, Cao Bang, and Yen Bai) and six UNICEF's target provinces (Dien Bien, Da Nang, Dong Thap, Gia Lai, Soc Trang, HCMC).

- i) Training Methodology: Each training will consist of three days, including a dedicated day for practical exercises and skill-building activities.
- ii) Target Audience: 50 school managers and counselors from 25 schools in each province.

*Sử dụng các tài liệu đã xây dựng trong nhiệm vụ 1 và 2, tổ chức chín khóa tập huấn về việc triển khai mô hình tư vấn và hỗ trợ SKTT&TLXH tại ba tỉnh bị ảnh hưởng nặng nề bởi bão Yagi (Lào Cai, Cao Bằng và Yên Bái) và sáu tỉnh mục tiêu của UNICEF (Điện Biên, Đà Nẵng, Đồng Tháp, Gia Lai, Sóc Trăng, TP.HCM).*

- i) *Phương pháp: Mỗi khóa tập huấn sẽ kéo dài ba ngày, bao gồm một ngày dành riêng cho các bài tập thực hành và các hoạt động xây dựng kỹ năng.*
- ii) *Đối tượng tham gia: 50 cán bộ quản lý trường học và nhân viên tư vấn từ 25 trường học ở mỗi tỉnh.*

**Task 4 / Nhiệm vụ 4:**

Conduct technical coaching missions to three Yagi-affected provinces (Lao Cai, Cao Bang, Yen Bai) and six UNICEF's target provinces (Dien Bien, Da Nang, Dong Thap, Gia Lai, Soc Trang, HCMC) to assess the operation of the school-based counselling models and provide coaching and on-the-job training/guidance to key personnel of the school counselling team.

- i) Target schools:
  - o In each province the consultant is expected to provide intensive coaching and support to 8 project schools.
- ii) Expected support:
  - o Further guidance on establishing the school counselling room.
  - o Participate/observe the individual/group counselling sessions and classroom promotion activities to provide on-the-job coaching to school counsellors.
  - o Meet with school managers and school counselling teams to discuss lessons learnt, challenges and ways forward.

*Tiến hành các nhiệm vụ hướng dẫn kỹ thuật tại ba tỉnh bị ảnh hưởng bởi bão Yagi (Lào Cai, Cao Bằng, Yên Bái) và sáu tỉnh mục tiêu của UNICEF (Điện Biên, Đà Nẵng, Đồng Tháp, Gia Lai, Sóc Trăng, TP.HCM) để đánh giá hoạt động của các mô hình tư vấn học đường và cung cấp hướng dẫn/tập huấn tại chỗ cho các cán bộ chủ chốt của tổ tư vấn trường học.*

- i) *Trường học mục tiêu:*
  - o *Tại mỗi tỉnh, chuyên gia tư vấn dự kiến sẽ cung cấp hỗ trợ kỹ thuật chuyên sâu cho 8 trường học trong dự án.*
- ii) *Hỗ trợ dự kiến:*
  - o *Cung cấp hướng dẫn thêm về việc thiết lập phòng tư vấn học đường.*
  - o *Tham gia và quan sát các buổi tư vấn cá nhân / nhóm và các hoạt động thúc đẩy SKTT&TLXH trong lớp học để cung cấp hướng dẫn chuyên môn tại chỗ cho các cán bộ tư vấn học đường.*
  - o *Họp với các cán bộ quản lý trường học và tổ tư vấn học đường để thảo luận về các bài học kinh nghiệm, các thách thức và hướng cải thiện.*

**Task 5 / Nhiệm vụ 5:**

Documentation of results and lessons learnt to provide evidence for replication of the model / *Tài liệu hóa các kết quả và bài học kinh nghiệm để cung cấp bằng chứng cho việc nhân rộng mô hình.*

**6. Deliverables and timelines / Các sản phẩm và thời gian hoàn thành**

Task <i>Nhiệm vụ</i>	Deliverables <i>Sản phẩm đầu ra</i>	Estimate no. of working days <i>Slg ngày làm việc dự kiến</i>	Tentative Timeline <i>Thời gian dự kiến</i>
1.	- A technical guideline to provide concrete guidance on the organization of school-based counselling and MHPSS activity models. 2 consultants x 5 days = 10 days	10	Mar 2025 <i>Tháng 3 năm 2025</i>

	<i>Hướng dẫn kỹ thuật cung cấp chỉ dẫn cụ thể về việc tổ chức các mô hình tư vấn học đường và hoạt động hỗ trợ SKTT&amp;TLXH. 2 tư vấn x 5 ngày = 10 ngày</i>		
2.	- Training materials (in Vietnamese, including manual & PPTs) developed in consultation with MOET/DOET and UNICEF. 2 consultants x 15 days = 30 days <i>Tài liệu tập huấn (bằng tiếng Việt, bao gồm tài liệu hướng dẫn &amp; PPT) được xây dựng có tham vấn với Bộ/Sở GDĐT và UNICEF. 2 tư vấn x 15 ngày = 30 ngày</i>	30	Mar-Apr 2025 <i>Tháng 3 - Tháng 4 năm 2025</i>
3.	- Nine 3-day training courses in three Yagi affected provinces severely and six UNICEF's target provinces conducted. Two facilitators per training = 54 days <i>9 khóa đào tạo 3 ngày tại ba tỉnh bị ảnh hưởng nặng nề bởi bão Yagi và sáu tỉnh mục tiêu của UNICEF được tổ chức. 2 giảng viên mỗi khóa = 54 ngày</i>	54	Apr-Jun 2025 <i>Tháng 4 - Tháng 6 năm 2025</i>
4.	- Coaching provided to schools in three Yagi affected provinces and six UNICEF's target provinces (8 schools each). Two consultants x 36 days = 72 days <i>Hướng dẫn chuyên môn tại chỗ cho các trường học tại ba tỉnh bị ảnh hưởng bởi bão Yagi và sáu tỉnh mục tiêu của UNICEF (8 trường mỗi tỉnh). 2 tư vấn x 36 ngày = 72 ngày</i>	72	Apr-Nov 2025 <i>Tháng 4 - Tháng 11 năm 2025</i>
5.	- A report in Vietnamese documenting results and lessons learnt. Two consultants x 3 days = 6 days <i>Báo cáo bằng tiếng Việt tài liệu hóa kết quả và bài học kinh nghiệm. 2 tư vấn x 3 ngày = 6 ngày</i>	6	Dec 2025 <i>Tháng 12 năm 2025</i>
	<b>TOTAL / TỔNG CỘNG</b>	<b>172</b> <b>days/ngày</b>	

## 7. Management / Quản lý

The national institution will be supervised by the concerned Child Protection Specialist/Officer who will be responsible for day-to-day work to liaise with the consultant(s), providing technical input and day-to-day support. The Chief of Child Protection will provide overall technical guidance and approving intermediate and final products. The Education Section will provide additional



guidance. The institution will be responsible for coordinating with MOET and provincial DOETs to arrange the relevant administrative procedures in preparation for the training.

*Tổ chức/đơn vị tư vấn trong nước sẽ được giám sát bởi Chuyên gia/Cán bộ Bảo vệ Trẻ em liên quan, người sẽ chịu trách nhiệm liên lạc thường xuyên với nhóm tư vấn, cung cấp hỗ trợ kỹ thuật và hỗ trợ hàng ngày. Trưởng chương trình Bảo vệ Trẻ em sẽ cung cấp hướng dẫn kỹ thuật tổng thể và phê duyệt các sản phẩm dự thảo và cuối cùng. Chương trình Giáo dục cũng sẽ cung cấp hướng dẫn kỹ thuật khi cần. Tổ chức/đơn vị tư vấn sẽ chịu trách nhiệm phối hợp với Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT tỉnh để sắp xếp các thủ tục hành chính liên quan chuẩn bị cho việc đào tạo.*

## 8. Qualification / Yêu cầu năng lực

This assignment is open for **national consulting institutions/agencies** with the following qualifications:

- A reputable institution/agency specialized in psychology, particularly pediatric psychology.
- Demonstrated experience in similar projects to provide technical assistance for developing school-based counselling and MHPSS model.

The lead expert should have:

- Postgraduate degrees in psychology, social work, education, or related field.
- At least 10 years of work experience in pediatric psychology.
- Experience in development and delivery of training programmes for the education sector.
- Strong experience working with government agencies especially the education sector.
- Good understanding of child protection and MHPSS needs in disasters and emergency context in Viet Nam is an advantage.
- Excellent report writing, presentation and communication skills.
- Work experience with UNICEF or another UN agency is preferred.

The team experts should have:

- Postgraduate degrees in psychology, social work, education, or related field.
- At least 5 years of work experience in pediatric psychology.
- Experience in facilitating training programmes for the education sector.

Gói thầu này mở cho các **tổ chức/đơn vị tư vấn trong nước** với các yêu cầu sau:

- *Tổ chức/đơn vị có uy tín trong lĩnh vực tâm lý học, đặc biệt là tâm lý trẻ em.*
- *Có kinh nghiệm thực tế trong các dự án tương tự để cung cấp hỗ trợ kỹ thuật cho việc phát triển mô hình tư vấn học đường và hỗ trợ SKTT&TLXH.*

Chuyên gia trưởng cần có:

- *Bằng cấp sau đại học về tâm lý học, công tác xã hội, giáo dục hoặc lĩnh vực liên quan.*
- *Ít nhất 10 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tâm lý học với trẻ em.*
- *Kinh nghiệm phát triển và triển khai các chương trình đào tạo cho ngành giáo dục.*
- *Kinh nghiệm làm việc với các cơ quan chính phủ, đặc biệt là lĩnh vực giáo dục.*
- *Hiểu biết tốt về bảo vệ trẻ em và nhu cầu hỗ trợ SKTT&TLXH trong bối cảnh thiên tai và khẩn cấp tại Việt Nam là một lợi thế.*
- *Kỹ năng viết báo cáo, thuyết trình và giao tiếp xuất sắc.*

- Kinh nghiệm làm việc với UNICEF hoặc một cơ quan của Liên Hợp Quốc là một lợi thế.

Các chuyên gia khác trong nhóm cần có:

- Bằng cấp sau đại học về tâm lý học, công tác xã hội, giáo dục hoặc lĩnh vực liên quan.
- Ít nhất 5 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tâm lý học với trẻ em.
- Kinh nghiệm trong việc hỗ trợ các chương trình đào tạo cho ngành giáo dục.

## 9. Tentative cost breakdowns / Chi phí ước tính

Description (Office Expected Consultancy Fee & Level, Travel Cost, DSA, Miscellaneous)	# of days/ # of trips Số ngày/Số chuyến
<b>Mô tả (phí tư vấn, chi phí di chuyển, công tác phí, chi phí khác)</b>	
<b>I. Consultancy fee/phí tư vấn: total 172 days/ngày</b>	
- 86 days/ngày x fee for lead consultant/phí của tư vấn trưởng	
- 86 days/ngày x fee for supporting consultant/phí của tư vấn hỗ trợ	
<b>II. Travel cost/ Chi phí di chuyển</b>	
<b>2.1. Travel for training under task 3/ Chi phí di chuyển cho hoạt động tập huấn dưới nhiệm vụ 3</b>	
<b>2.1.1. Training for three Yagi affected provinces/ Tập huấn cho 3 tỉnh bị ảnh hưởng bởi Yagi</b>	
Transportation from Ha Noi to Lao Cai, Yen Bai, Cao Bang (1 seven-seat car x 3 provinces x 1 round trip/ province) Di chuyển từ Hà Nội đi Lào Cai, Yên Bái, Cao Bằng (1 xe 7 chỗ x 3 tỉnh x 1 chuyến khứ hồi/ tỉnh)	3 round trips/chuyến khứ hồi
DSA (2 persons/training x 3 training courses x 4 nights per course) Công tác phí (2 người/khóa đào tạo x 3 khóa đào tạo x 4 đêm cho mỗi khóa học)	24 nights/đêm
<b>2.1.2. Training for six UNICEF's target provinces/ Tập huấn cho 6 tỉnh mục tiêu UNICEF</b>	
Flights to Dien Bien, Da Nang, Dong Thap, Gia Lai, Soc Trang, HCMC (2 consultants x 6 round trips) Vé máy bay đi Điện Biên, Đà Nẵng, Đồng Tháp, Gia Lai, Sóc Trăng, TP.HCM (2 tư vấn x 6 chuyến khứ hồi)	12 round trips/vé khứ hồi
DSA (2 persons/training x 6 training courses x 4 nights per course) Công tác phí (2 người/khóa đào tạo x 6 khóa đào tạo x 4 đêm/khóa)	48 nights/đêm
<b>2.2. Travel for coaching activities under task 4/ Chi phí di chuyển cho các hoạt động hướng dẫn chuyên môn dưới nhiệm vụ 4</b>	
<b>2.2.1. Coaching for three Yagi affected provinces/ Hướng dẫn chuyên môn cho 3 tỉnh bị ảnh hưởng bởi Yagi</b>	
Transportation from Ha Noi to Lao Cai, Yen Bai, Cao Bang (1 seven-seat car x 3 provinces x 6 days/ province) Di chuyển từ Hà Nội đi Lào Cai, Yên Bái, Cao Bằng (1 xe 7 chỗ x 3 tỉnh x 6 ngày/ tỉnh)	18 days/ngày
DSA (2 persons/trip x 3 trips x 5 nights per trip) Công tác phí (2 người/chuyến x 3 chuyến x 5 đêm/chuyến)	30 nights/đêm
On-site logistics for field coaching	

<i>Hậu cần cho tổ chức hoạt động tại thực địa</i>	
<b>2.2.1. Coaching for six UNICEF's target provinces/ Hướng dẫn chuyên môn cho 6 tỉnh mục tiêu UNICEF</b>	
Flights to Dien Bien, Da Nang, Dong Thap, Gia Lai, Soc Trang, HCMC (2 consultants x 6 round trips) <i>Vé máy bay đi Điện Biên, Đà Nẵng, Đồng Tháp, Gia Lai, Sóc Trăng, TP.HCM (2 tư vấn x 6 chuyến khứ hồi)</i>	12 round trips/vé khứ hồi
Transportation to field work (1 seven-seat car x 4 days/province x 6 provinces) <i>Di chuyển xuống các trường tại thực địa (1 xe 7 chỗ x 4 ngày/tỉnh x 6 tỉnh)</i>	24 days/ngày
DSA (2 persons/trip x 6 trips x 5 nights per trip) <i>Công tác phí (2 người/chuyến x 6 chuyến x 5 đêm/chuyến)</i>	60 nights/đêm
On-site logistics for field coaching <i>Hậu cần cho tổ chức hoạt động tại thực địa</i>	

The selected institution/agency shall be responsible for all expenses incurred throughout the term of this assignment, including travel to project locations to implement the field activities. Logistical preparation for training activities will be arranged by UNICEF or its counterparts. *Tổ chức/đơn vị được chọn sẽ chịu trách nhiệm về tất cả các chi phí phát sinh trong suốt thời gian thực hiện nhiệm vụ này, bao gồm chi phí di chuyển đến các địa điểm dự án để thực hiện các hoạt động thực địa. Công tác chuẩn bị hậu cần cho các hoạt động đào tạo sẽ do UNICEF hoặc các đối tác của tổ chức sắp xếp.*

### 9. Payment Schedules / Lịch thanh toán đề xuất

Payment for the assignment will be made based on achievement of the following deliverables based on the schedule below:

*Thanh toán sẽ được thực hiện dựa trên đạt được các sản phẩm đầu ra theo lịch dự kiến dưới đây:*

Payments/ Lần thanh toán	No of days/ Số ngày công	Deliverables/ Sản phẩm đầu ra
1 <sup>st</sup> payment/ Thanh toán lần 1	40 days/ ngày	Completion of task 1 and task 2/ Hoàn thành nhiệm vụ 1 và 2
2 <sup>nd</sup> payment/ Thanh toán lần 2	18 days/ ngày	Completion of training for three Yagi affected provinces under task 3/ Hoàn thành tập huấn cho ba tỉnh bị ảnh hưởng của Yagi theo nhiệm vụ 3
		Travel cost for training for three Yagi affected provinces/ Chi phí di chuyển để tập huấn cho ba tỉnh bị ảnh hưởng bởi Yagi
3 <sup>rd</sup> payment/ Thanh toán lần 3	24 days/ ngày	Completion of coaching activities for three Yagi affected provinces under task 4/ Hoàn thành các hoạt động hướng

		<i>dẫn chuyên môn cho ba tỉnh bị ảnh hưởng bởi Yagi theo nhiệm vụ 4</i>
		<i>Travel cost for coaching activities for three Yagi affected provinces/ Chi phí di chuyển để thực hiện các hoạt động hướng dẫn chuyên môn cho ba tỉnh bị ảnh hưởng bởi Yagi</i>
4 <sup>th</sup> payment/ Thanh toán lần 4	24 days/ ngày	<i>Completion of training for six UNICEF focused provinces under task 3/ Hoàn thành tập huấn cho 6 tỉnh mục tiêu của UNICEF theo nhiệm vụ 3</i>
		<i>Travel cost for training for six UNICEF's target provinces/ Chi phí di chuyển để tập huấn cho 6 tỉnh mục tiêu của UNICEF</i>
5 <sup>th</sup> payment/ Thanh toán lần 5	54 days/ ngày	<i>Completion of coaching activities for six UNICEF focused provinces under task 4 &amp; task 6/ Hoàn thành các hoạt động hướng dẫn chuyên môn cho 6 tỉnh mục tiêu UNICEF theo nhiệm vụ 4 &amp; hoàn thành nhiệm vụ 6</i>
		<i>Travel cost for coaching activities for six UNICEF's target provinces/ Chi phí di chuyển để thực hiện các hoạt động hướng dẫn chuyên môn cho 6 tỉnh mục tiêu UNICEF</i>
<b>Total/ Tổng cộng</b>		

#### 10. Performance indicators for evaluation / **Đánh giá hồ sơ**

For evaluation and selection method, the Cumulative Analysis Method (weighted evaluation scoring method) shall be applied:

- Technical Proposal: 75 pts
- Financial Proposal: 25 pts

Về Phương pháp đánh giá và lựa chọn, Phương pháp Phân tích Tích lũy (dựa trên điểm) sẽ được áp dụng:

- Đề xuất kỹ thuật: 75 điểm
- Đề xuất tài chính: 25 điểm

First, the Technical Proposals will be evaluated. Technical Proposals receiving 52.5 pts (70% of obtainable points) or higher, will be considered technically responsive and the Price Proposal will be opened. Proposals which are considered not technically compliant and non-responsive, will not be given further consideration.

Trước tiên, các Đề xuất Kỹ thuật sẽ được đánh giá. Các Đề xuất Kỹ thuật nhận được từ 52,5 điểm (70% số điểm có thể đạt được) trở lên sẽ được coi là phù hợp về mặt kỹ thuật và Đề xuất tài chính sẽ được mở. Các Đề xuất không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và không phù hợp sẽ không được xem xét tiếp.

<b>Item</b> <b>Mục</b>	<b>Technical Evaluation Criteria</b> <b>Tiêu chí Đánh giá Kỹ thuật</b>	<b>Max Obtainable Points / Điểm tối đa có thể đạt được</b>
1	<b>Overall Response</b>	<b>20</b>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>The understanding of the assignment and the alignment of the proposal submitted with the ToR</li> </ul> <p><b>Phản hồi chung</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Hiểu biết về công việc và sự phù hợp của đề xuất kỹ thuật so với Điều khoản tham chiếu (ToR)</li> </ul>	
1.1	Completeness of response / <i>Độ hoàn thiện của đề xuất kỹ thuật</i>	10
1.2	Overall concord between TOR/needs and proposal / <i>Sự phù hợp tổng thể giữa ToR/nhu cầu và đề xuất kỹ thuật</i>	10
2	<b>Organization and Key Personnel / <i>Tổ chức và Nhân sự chủ chốt</i></b>	<b>45</b>
2.1	Range and depth of <u>organizational</u> experience with similar projects <i>Bề dày kinh nghiệm của tổ chức với các dự án tương tự</i>	20
2.2	Key personnel: relevant experience and qualifications of the proposed team for the assignment <i>Nhân sự chủ chốt: kinh nghiệm và trình độ chuyên môn của đội ngũ đề xuất cho công việc này</i>	25
3	<b>Proposed Methodology and Approach / <i>Phương pháp và Cách tiếp cận</i></b>	<b>10</b>
3.1	Work plan showing methodology, detailed methods, project implementation strategies. All are in line with the project's framework / <i>Kế hoạch công việc thể hiện phương pháp, các giải pháp chi tiết, chiến lược triển khai dự án. Tất cả phù hợp với khuôn khổ của dự án.</i>	5
3.2	Project management, monitoring and quality assurance process / <i>Quản lý dự án, giám sát và quy trình đảm bảo chất lượng</i>	5
<ul style="list-style-type: none"> <li><b>Total Technical Score / <i>Tổng điểm Kỹ thuật</i></b></li> </ul>		<b>75</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li><b>Total Financial Score / <i>Tổng điểm Tài chính</i></b></li> </ul>		<b>25</b>
<ul style="list-style-type: none"> <li><b>SUMMARY OF TECHNICAL &amp; FINANCIAL SCORE / <i>TỔNG ĐIỂM KỸ THUẬT &amp; TÀI CHÍNH</i></b></li> </ul>		<b>100</b>

\*Minimum technical score: 70% of 75 points = 52.5 points

*Điểm kỹ thuật tối thiểu: 70% của 75 điểm = 52,5 điểm*

Financial Evaluation: Only those financial proposals for bidders which have been technically accepted according to the above criteria will be opened. Max points will be awarded to the

lowest priced proposal and the other proposals will receive points in inverse proportion of the lowest price proposal.

*Đánh giá Tài chính: Chỉ các đề xuất tài chính của các nhà thầu đạt yêu cầu kỹ thuật theo các tiêu chí trên sẽ được mở. Đề xuất có giá thấp nhất sẽ nhận điểm tối đa, và các đề xuất khác sẽ nhận điểm theo tỷ lệ nghịch với giá của đề xuất thấp nhất.*

The Contract shall be awarded to the proposer obtaining the highest combined technical and financial scores.

*Hợp đồng sẽ được trao cho nhà thầu có tổng điểm kỹ thuật và tài chính cao nhất.*

### **11. Submission of Proposals / Cách thức nộp đề xuất**

Interested institutions/agencies should submit the following documents (either in English or Vietnamese):

1. A brief profile of the institution with relevant experience and track records;
2. A technical proposal describing how the assignment will be carried out;
3. A financial proposal for all-inclusive detailed costs involved. *All prices/rates must be quoted in Viet Nam Dong (VND) exclusive of all taxes as UNICEF is a tax-exempt organization.*
4. Curriculum Vitae of the team members.

All Proposals must be signed and stamped by the Proposers and in pdf. format.

*Các tổ chức/đơn vị quan tâm cần nộp các tài liệu sau (bằng tiếng Anh hoặc tiếng Việt):*

1. *Hồ sơ tóm tắt của tổ chức với kinh nghiệm và thành tích liên quan;*
2. *Đề xuất kỹ thuật mô tả cách thức thực hiện công việc;*
3. *Đề xuất tài chính với chi tiết chi phí toàn diện. Tất cả các giá/ định mức phải được báo giá bằng đồng Việt Nam (VNĐ) không bao gồm thuế vì UNICEF là tổ chức miễn thuế.*
4. *Sơ yếu lý lịch (CV) của tất cả các thành viên trong nhóm.*

*Tất cả các Đề xuất phải được ký và đóng dấu bởi Đơn vị nộp và ở định dạng pdf.*

**Women-owned companies are encouraged to bid. Preference will be given to equally technically qualified women-owned companies.**

**UNICEF khuyến khích sự tham gia của các Doanh nghiệp điều hành bởi các nữ lãnh đạo. Trong trường hợp các Doanh nghiệp đạt điểm bằng nhau thì sẽ ưu tiên Doanh nghiệp có nữ lãnh đạo.**